Nhóm 4:

Nguyễn Bạch Ngọc Nhi

Phạm Thị Thanh Phương

Hoàng Thị Quỳnh

Võ Ngọc Châu

**TIẾNG VIỆT 3: CẬU BÉ THÔNG MINH**

**Câu 1:**

* MỤC TIÊU:
* Xác định được nghĩa các từ khó và đọc đúng các từ khó.
* Trình bày được nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
* Minh họa được giọng điệu, tính cách nhân vật.
* NỘI DUNG:
* Các từ khó cần chú giải
* Nội dung ý nghĩa của câu chuyện
* Học sinh sắm vai nhân vật trong chuyện

**Câu 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Sự biến đổi của HS |
| 1.GV mở đầu bài học thông qua hoạt động trò chơi “ luồn chỉ qua ốc” -Gv nêu câu hỏi: “ Làm thế nào để luồn chỉ qua con ốc qua 3 bức tranh( con kiến, cây bút, cây kim)+ Phương pháp hợp tác thúc đẩy sự hợp tác của học sinh với giáo viên | + HS phối hợp với giáo viên chơi trò chơi và trả lời câu hỏi | + Tạo bầu không khí thoải mái và gây sự tò mò với bài học cho học sinh |
| 2. GV yêu cầu HS đọc qua câu chuyện và tìm các từ khó+ Phương pháp vấn đáp( đàm thoại)+ Kỹ thuật giao nhiệm vụ | + HS thực hiện cá nhân: xác định các từ khó( đọc và nghĩa) và thử giải nghĩa từ ghi vào bảng thông tin cá nhân sau:

|  |
| --- |
| **Từ khó** |
| *Đọc, phát âm* | *Về ngĩa của từ* |
| + Kinh đô | + Là nơi vua và triều đình đóng |
| + Om sòm | + Từ chỉ âm thanh, ầm ĩ, gây náo động |
| + Trọng thưởng | + Tặng phần thưởng lớn |

+ Sau đó, HS làm việc nhóm để tổng hợp các từ khó và thử đọc, giải nghĩa các từ khó ở bảng thông tin của nhóm | + Học sinh đọc đúng và biết nghĩa của các từ khó |
| 3. GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện bằng cách đặt câu hỏi:- Đặt câu hỏi: - Nhận xét câu trả lời- Chốt lại nội dung, ý nghĩa câu chuyện+ Phương pháp vấn đáp: dẫn dắt học sinh đến nội dung bài học | + Trả lời câu hỏi giáo viên | + Học sinh hiểu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện |
| 4. GV đưa các bức tranh( ngẫu nhiên), yêu cầu HS phân đoạn câu chuyện theo tranh+ Phương pháp thảo luận nhóm: Giáo viên chia lớp thành các nhóm | + HS làm việc theo nhóm: phân đoạn câu chuyện phù hợp với từng bức tranh | Học sinh biết cách phân đoạn của câu chuyện  |
| 5. GV kể chuyện theo tranh và yêu cầu HS ghi nhận về cách kể chuyện: giọng điệu, ngắt nghỉ, điệu bộ…( giọng kể, nhân vật)+ Phương pháp lắng nghe và phản hồi tích cực, phương pháp  | + Học sinh làm việc theo nhóm để xác định được giọng kể và giọng, điệu bộ của nhân vật | + Học sinh xác định được giọng kể và giọng, điệu bộ của nhân vật |
| GV cho học sinh đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đóng giọng đọc nhân vật | + Vận dụng cách kể chuyện GV đã dạy để đọc câu chuyện | + Học sinh hình thành được kĩ năng đọc đúng, đọc diễn cảm. |
| 6. GV yêu cầu các nhóm sánh vai+ Phương pháp hoạt động nhóm | + Học sinh thực hiện hoạt động sắm vai các nhân vật trong câu chuyện | +HS hình thành được kỹ năng kể chuyện ( giọng điệu, cử chỉ ) theo nhân vật trong câu chuyện |
| 7. GV nhận xét các nhóm thực hiện+ Phương pháp đánh giá giữa giáo viên với học sinh |  |  |
| 8. GV tổng kết bài và cả lớp cùng hát: “Tích tịch tình tang Bắt con kiến càng buộc chi ngang lưng Bên thì lấy giấy mà bưng Bên thì bồi mỡ kiến mừng kiến sang…..” | + Hát theo cô | + học sinh cũng cố, nắm vững lại nội dung bài học  |
| 9. GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu nhân vật lịch sử Nguyễn Hiền | + Học sinh làm bài thu hoạch cá nhân( về nhà) |  |

* **Khám phá:**

+ giáo viên cho học sinh tham gia trò chơi “luồn chỉ qua óc” 🡪 là hoạt động trải nghiệm kích thích sự tò mò và tạo tình huống có vấn đề cho học sinh

+ HS thực hiện cá nhân: xác định các từ khó( đọc và nghĩa) và thử giải nghĩa từ ghi vào bảng thông tin cá nhân

* **Kết nối**:

Khi hiểu được các nghĩa của từ khó

+ Sau đó, HS làm việc nhóm để tổng hợp các từ khó và thử đọc, giải nghĩa các từ khó ở bảng thông tin của nhóm.

+ GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện

* **Thực hành:**

+ HS phân đoạn câu chuyện phù hợp với từng bức tranh

+ HS ghi nhận về cách kể chuyện: giọng điệu, ngắt nghỉ, điệu bộ…( giọng kể, nhân vật)

+ Vận dụng cách kể chuyện GV đã dạy để đọc câu chuyện

* **Vận dụng:**

+ Tổ chức thực hiện hoạt động sắm vai

 + GV tổng kết bài

+ HS về nhà tìm hiểu nhân vật lịch sử Nguyễn Hiền

**Câu 3:**

+ hoạt động GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện ( bổ sung vào hoạt động 3 ) vì, sau khi hs hoàn thành được mục tiêu thứ nhất thì khi đến mục tiêu t2 thì đầu tiên giáo viên cần phải hướng dẫn, định hướng hs tìm hiểu nội dung và ý nghĩa câu chuyện và sau khi nắm được nội dung và ý nghĩa câu chuyện sẽ giúp cho các em thực hiện được yêu cầu hs phân đoạn trong chuyện theo tranh dễ dàng và thuận lợi hơn (cũng chính là hoạt động 4 của giáo viên trong tiếp trình dạy học).

+ Hoạt động GV cho HS đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật ( bổ sung vào sau hoạt động 5) vì sau khi nghe gv kể chuyện, học sinh sẽ vận dụng cách kể chuyện gv đã dạy để kể truyện theo đúng kỹ thuật và tạo sự hứng thú, sự tưởng tượng để biết thêm từng nhân vật trong câu chuyện được sinh động và dễ dàng hơn.